

Số: 174/QĐ-Tr.CĐSPĐL

Đắk Lắk, ngày 17 tháng 04 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**V/v thực hiện chính sách hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 116/2020/NĐ-CP
đối với sinh viên khóa 48, khóa học 2022 - 2025**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM ĐẮK LẮK

Căn cứ Thông tư số 23/2022/TT-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường cao đẳng sư phạm;

Căn cứ Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm;

Căn cứ Kết luận cuộc họp ngày 07/4/2023 của Nhà trường về việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên ngành Giáo dục Mầm non khóa 47, khóa 48 theo Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ;

Căn cứ Biên bản số 02/BB-Tr.CĐSPĐL-TCCB-CTSV ngày 10/4/2023 về việc Kiểm tra tình hình học tập tháng 04 năm 2023 đối với sinh viên ngành Giáo dục Mầm non khóa 47, khóa 48 thuộc diện hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định tại Nghị định 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính Phủ;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ - Công tác sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thực hiện chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt theo quy định tại Nghị định số 116/2020/NĐ-CP của Chính phủ đối với 49 (bốn mươi chín) sinh viên ngành Giáo dục Mầm non khóa 48, khóa học 2022 - 2025.

(có danh sách kèm theo).

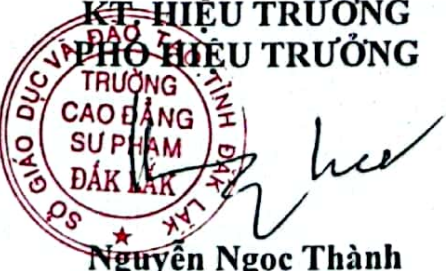
Điều 2. Sinh viên có tên tại Điều 1 được hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 116/2020/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm.

Thời gian hưởng: Từ tháng 01/2023 đến tháng 04/2023.

Điều 3. Trưởng các Phòng, Khoa, Bộ môn, Tổ trực thuộc, các đơn vị có liên quan và sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận

- Như Điều 3;
- Đăng Website trường;
- Lưu: VT, TCCB-CTSV(02b).

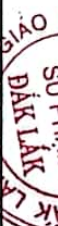
KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Thành

DANH SÁCH

SINH VIÊN KHÓA 48, KHÓA HỌC 2022 - 2025 ĐƯỢC HƯỚNG CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ

THEO QUY ĐỊNH TẠI NGHỊ ĐỊNH 116/2020/NĐ-CP CỦA CHÍNH PHỦ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 972/QĐ-T. CDSPDL ngày 12 tháng 04 năm 2023 của Trường Cao đẳng Sư phạm Đắk Lắk)



STT	Họ và tên	Ngày sinh	Dân tộc	Địa chỉ liên hệ	Lớp	Ghi chú
1	Bế Thị Quỳnh Nga	08/02/1997	Tày	Thôn 6B, Xã Ea Wý, H. Ea H'leo, Đắk Lắk	GDMN 48A	
2	Đặng Thị Thanh	10/03/2004	Kinh	Thôn 8, Xã Ea Lê, H. Ea Súp, Đắk Lắk	GDMN 48A	
3	Đỗ Sao Mai	30/03/2004	Kinh	206/1 Dã Tượng, Phường Tân An, TP. BMT, Đắk Lắk	GDMN 48A	
4	H - Cúc Đăk Căt	05/06/2004	Mnông	Buôn Yang Lah 1, Xã Đăk Liêng, H. Lăk, Đắk Lắk	GDMN 48A	
5	H - Kiều C'il	04/09/2004	Mnông	Buôn Puk Prong, Xã Ea N'ing, H. Cư Kuin, Đắk Lắk	GDMN 48A	
6	H'Ly Êban	01/01/2004	Ê đê	Buôn K'roa C, xã Cuôr Đăng, H. Cư M'gar, Đắk Lắk	GDMN 48A	
7	H'Nêu Ayün	28/03/2004	Ê đê	Buôn Cuôr Đăng A, Xã Cuôr Đăng, H. Cư M'gar, Đắk Lắk	GDMN 48A	
8	H Ngân Ayün	11/08/2003	Ê đê	Buôn Mùi 1, Xã Cư Né, H. Krông Búk, Đắk Lắk	GDMN 48A	
9	H Thương Phôk	23/11/2004	Mnông	Buôn Yang Lah 1, Xã Đăk Liêng, H. Lăk, Đắk Lắk	GDMN 48A	
10	H'Tra Lê Kbuôr	19/02/2004	Ê đê	75 đường A, Buôn Kmrong A, xã Eatu, TP.BMT, Đắk Lắk	GDMN 48A	
11	H' Trang Mlô	20/09/2004	Ê đê	Buôn M'Yui, Xã Ea Trang, H. M'Drăk, Đắk Lắk	GDMN 48A	Miễn 100% học phí theo ND81
12	Nguyễn Thanh Trang	23/08/2004	Kinh	Thôn 2, xã Cuyang, H. Ea Kar, Đắk Lắk	GDMN 48A	
13	Nguyễn Thị Hồng Thương	16/01/2004	Kinh	Thôn Hà Bắc, Xã Ea Wer, H. Buôn Đôn, Đắk Lắk	GDMN 48A	
14	Nguyễn Thị Khánh Huyền	14/05/2002	Kinh	Thôn Hạ Điện, Xã Xuân Phú, H. Ea Kar, Đắk Lắk	GDMN 48A	
15	Nông Thị Thorm	11/01/2001	Nùng	Thôn 16, Xã Cư Prông, H. Ea Kar, Đắk Lắk	GDMN 48A	Giảm 70% học phí theo ND81
16	Phạm Huyền Trang Niê	01/09/2003	Ê đê	Buôn M'rong A, Thị trấn Ea Kar, H. Ea Kar, Đắk Lắk	GDMN 48A	
17	Tô Thị Nguyệt	01/10/2004	Tày	Thôn 16, Xã Cư Prông, H. Ea Kar, Đắk Lắk	GDMN 48A	Giảm 70% học phí theo ND81
18	Cao Thị Thu Vân	06/10/2003	Kinh	Thôn 4, Xã Yang Reh, H. Krông Bông, Đắk Lắk	GDMN 48B	
19	Đinh Trà My	06/10/2004	Kinh	146 Phan Huy Chú, Phường Khánh Xuân, TP.BMT, Đắk Lắk	GDMN 48B	
20	Giang Thị Ngọc Mai	05/01/2004	Kinh	Thôn 6, Xã Ea Đar, H. Ea Kar, Đắk Lắk	GDMN 48B	
21	H - Thảo HMök	23/03/2004	Mnông	Buôn Yang Lah 1, Xã Đăk Liêng, H. Lăk, Đắk Lắk	GDMN 48B	Miễn 100% học phí theo ND81
22	H Gluin Ayün	18/06/2003	Ê đê	Buôn Gram A2, Xã Cư Bao, TX. Buôn Hồ, Đắk Lắk	GDMN 48B	
23	H' Khuê Êban	11/10/2004	Ê đê	Buôn Pu Huê, Xã Ea Ktur, H. Cư Kuin, Đắk Lắk	GDMN 48B	

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Dân tộc	Địa chỉ liên hệ	Lớp	Ghi chú
24	H Quỳnh Niê	13/10/2002	Ê đê	Buôn Kmamg, Xã Diêya, H. Krông Năng, Đắk Lắk	GDMN 48B	Giảm 70% học phí theo NĐ81
25	H' Ra Boel Niê	27/08/2001	Ê đê	Thôn 4, Xã Ea Hô, H. Krông Năng, Đắk Lắk	GDMN 48B	Giảm 70% học phí theo NĐ81
26	H' Trâm Hwing	07/09/2004	Ê đê	Buôn Đrao, Xã Cư Diê Mông, H. Cư M'gar, Đắk Lắk	GDMN 48B	
27	H' Won Ê Nuôi	21/10/2003	Ê đê	Buôn Hdrát, xã Ea Kao, TP. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	GDMN 48B	
28	Hoàng Thị Thủy Nga	12/07/2004	Kinh	Thôn 9, Xã Ea Tiều, H. Cư Kuin, Đắk Lắk	GDMN 48B	
29	Hoàng Trần Phương Thảo	15/12/2004	Kinh	Thôn 17, Xã Ea Bar, H. Buôn Đôn, Đắk Lắk	GDMN 48B	
30	Thái Thị Trang	21/05/2004	Kinh	Thôn 23, Xã Ea Ning, H. Cư Kuin, Đắk Lắk	GDMN 48B	
31	Trần Thị Phượng	22/07/2004	Kinh	Buôn Eadrich, Xã Cư Pong, H. Krông Buk, Đắk Lắk	GDMN 48B	
32	Trương Thị Tuyết Nhung	13/05/2004	Kinh	Khối 1, Thị trấn Krông Kmar, H. Krông Bông, Đắk Lắk	GDMN 48B	
33	Võ Thị Thủy Diễm	26/12/2002	Kinh	Thôn 2B, Xã Hòa Tiến, H. Krông Pắc, Đắk Lắk	GDMN 48B	
34	Cao Thị Lâm Oanh	08/01/2004	Kinh	Thôn Tân Lập, Xã Ea Kpam, H. Cư M'gar, Đắk Lắk	GDMN 48C	
35	H - Du Mlô	02/07/2004	Ê đê	Buôn Sing A, Xã Ea Drông, TX. Buôn Hồ, Đắk Lắk	GDMN 48C	
36	H Diêu Niê	18/12/2002	Ê đê	Buôn Dung B, Xã Ea Khă, H. Ea H'leo, Đắk Lắk	GDMN 48C	
37	H Kiêng Niê	08/02/2003	Ê đê	Buôn Mùi 1, Xã Cư Né, H. Krông Buk, Đắk Lắk	GDMN 48C	
38	H Mlla Mlô	14/03/2004	Ê đê	Buôn Huk A, Xã Cư M'gar, H. Cư M'gar, Đắk Lắk	GDMN 48C	
39	H' Thuyết Niê KDăm	09/09/2004	Ê đê	103 Buôn Wiao A, TT. Krông Năng, H. Krông Năng, Đắk Lắk	GDMN 48C	
40	H' Vina Niê	02/11/2002	Ê đê	Buôn Ur, Thị trấn Krông Năng, H. Krông Năng, Đắk Lắk	GDMN 48C	
41	H Wui Niê	02/12/2001	Ê đê	Buôn Tring 3, Phường An Lạc, TX. Buôn Hồ, Đắk Lắk	GDMN 48C	
42	H' Yen Niê	05/08/2003	Ê đê	Tổ liên gia 19, Trần Quý Cáp, TP. BMT, Đắk Lắk	GDMN 48C	
43	H Yu Li Niê	10/12/2003	Ê đê	Buôn Ea Tiều, Xã Ea Tiều, H. Cư Kuin, Đắk Lắk	GDMN 48C	
44	Hoàng Ý Nhi	04/12/2004	Kinh	702 Võ Văn Kiệt, Phường Khánh Xuân, TP. BMT, Đắk Lắk	GDMN 48C	
45	Kpă H' SaBét	27/10/2004	Ê đê	Buôn M'nút, Xã Ea Sol, H. Ea H'leo, Đắk Lắk	GDMN 48C	
46	Ksor H' Oanh	01/08/2004	Gia rai	Buôn Kri, Xã Ea Sol, H. Ea H'leo, Đắk Lắk	GDMN 48C	
47	Phạm Như Bình	11/09/2004	Kinh	37/37 Nguyễn Công Trứ, Phường Tự An, TP. BMT, Đắk Lắk	GDMN 48C	
48	Phạm Y Bình	11/09/2004	Kinh	37/37 Nguyễn Công Trứ, Phường Tự An, TP. BMT, Đắk Lắk	GDMN 48C	
49	Phan Thị Thanh Thủy	27/02/2004	Kinh	Thôn 1, Xã Ea Bung, H. Ea Súp, Đắk Lắk	GDMN 48C	

Danh sách này có 49 sinh viên./